

Kinh nghiệm phát triển vườn ươm doanh nghiệp trên thế giới và đề xuất cho Việt Nam

NGUYỄN THỊ LÝ*

Tóm tắt

Khái niệm vườn ươm doanh nghiệp (DN) đã được đề cập rất sớm, đặc biệt là tại những quốc gia phát triển, như: Mỹ, châu Âu... Đến nay, Việt Nam cũng đã có nhiều vườn ươm trong nước được xây dựng với các hình thức khác nhau để hỗ trợ cho DN phát triển. Bài viết khái quát quá trình thực trạng phát triển của các vườn ươm trên thế giới và đề xuất một số bài học cho Việt Nam.

Từ khóa: kinh nghiệm vườn ươm, vườn ươm thế giới, vườn ươm doanh nghiệp

Summary

The concept of business incubators was mentioned very early, especially in developed countries, such as the US, Europe... Up to now, Vietnam has had many domestic incubators built in different forms to support business development. The article summarizes the current state of development of nurseries in the world and proposes some lessons for Vietnam.

Keywords: incubator experience, world incubator, business incubator

GIỚI THIỆU

Vườn ươm DN được coi là công cụ phát triển hiệu quả, được thiết kế để thúc đẩy sự phát triển và thành công của DN thông qua việc cung cấp các dịch vụ và các nguồn lực hỗ trợ. Mục tiêu chính này nhằm tạo ra các DN hoạt động thành công trên thị trường sau khi rời khỏi vườn ươm. Các vườn ươm được đầu tư phát triển đã góp phần thúc đẩy việc thành lập các DN vừa và nhỏ, đồng thời tăng khả năng thành công của các DN này, tạo cho xã hội những lợi ích kinh tế to lớn, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động. Chính vì vậy, để tăng cường hiệu quả hoạt động các vườn ươm DN ở Việt Nam, cần thiết phải nghiên cứu thực trạng các hoạt động của vườn ươm DN tiêu biểu trên thế giới.

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN VƯỜN ƯƠM DN TRÊN THẾ GIỚI

Vườn ươm DN tại Mỹ

Mỹ là nơi ra đời mô hình vườn ươm cho DN đầu tiên vào năm 1959, gắn với sự kiện Joseph Macuso khai trương

Trung tâm Công nghiệp Batavia, vùng Batavia (New York). Đến những năm 1980, mô hình vườn ươm đã lan rộng sang khắp đất nước Mỹ, rồi vươn tới châu Âu, với nhiều hình thức khác nhau, như: các trung tâm đổi mới, công viên khoa học và công nghệ...

Ước tính, có khoảng 7.000 vườn ươm DN đang cung cấp các dịch vụ khác nhau cho các doanh nhân trên khắp thế giới. Ở các nền kinh tế phát triển như Mỹ, năm 1980 mới có dưới 100 vườn ươm, thì đến năm 2000 có khoảng 1.000 vườn ươm; năm 2015 đã có hơn 1.900 vườn ươm đang hoạt động ở 60 quốc gia¹.

Tại Mỹ, các vườn ươm DN đã giúp giảm đáng kể tỷ lệ thất bại cho các DN mới hình thành. Cụ thể, tỷ lệ thất bại đối với DN khởi nghiệp trong 5 năm đầu thành lập trong các vườn ươm khởi nghiệp chỉ là 6%-9% - so với 32% DN khởi nghiệp thất bại, do không được trải qua ươm tạo khởi nghiệp tại các vườn ươm này (Bùi Anh Tuấn, Lê Thu Hà, 2020). Ngoài ra, các vườn ươm khởi nghiệp còn đóng góp tích cực trong hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn và các khu vực kém phát triển ở quốc gia này.

Trung bình mỗi năm có xấp xỉ 400 start-up ra đời ở TP. San Diego, bang California, tạo ra khoảng 1.650 việc làm mới, hơn một nửa các dự án khởi nghiệp liên quan đến sự phát triển của phần mềm, cung cấp giải pháp (Như Bình, 2017). Có thể kể tới vườn ươm đứng sau thành công của các start-up tại nước Mỹ, điển hình như: vườn ươm tư nhân EvoNexus ở TP. San Diego...

* NCS., Trưởng Đại học Thương mại

Ngày nhận bài: 09/12/2023; Ngày phản biện: 29/12/2023; Ngày duyệt đăng: 10/01/2024

¹ https://www.researchgate.net/publication/330777083_Business_Incubators-_The_Missing_Link_to_Small_Business_Survival

Ngoài việc nhận được các đặc quyền, như không gian văn phòng miễn phí, các start-up còn được nhận tư vấn của những chuyên gia hàng đầu phát triển DN thành công từ vườn ươm tư nhân EvoNexus. Hiện nay, EvoNexus là nơi khởi đầu của khoảng 162 DN thành công và nhiều start-up danh tiếng, chẳng hạn: đây là nơi lựa chọn của Dmitry Shapiro, cựu Giám đốc công nghệ MySpace Music, Xoogler, người đã rời Google để bắt đầu khởi nghiệp với dự án GoMeta, một ứng dụng tự tạo ra những trải nghiệm cá nhân.

Tại vườn ươm tư nhân EvoNexus, các start-up đã nhận được sự tư vấn, tiếp cận vốn và không gian làm việc hợp tác, mà không phải trả khoản phí nào trong giai đoạn vườn ươm để đảm bảo các nhà khởi nghiệp yên tâm sáng tạo.

Trong quá trình thực hiện vai trò vườn ươm của mình, EvoNexus đã đào tạo nhiều lứa DN thành công, những start-up được ươm ở đây đã gọi vốn hơn 1,6 tỷ USD. 17 startup được mua lại, ước tính 88% dự án tốt nghiệp khởi nghiệp vẫn duy trì DN cho đến ngày nay (Mike Freeman, 2023). Ngoài tư vấn đầu tư, vườn ươm cũng đóng vai trò như những tổ chức bảo vệ quyền lợi của các start-up trước nhà đầu tư.

Vườn ươm DN tại châu Âu

Theo Telefonica (2014), Vương quốc Anh có khoảng 300 vườn ươm DN hỗ trợ khoảng 12.000 DN. Ước tính trực tiếp, mỗi vườn ươm DN hỗ trợ cho 25-40 DN và tạo khoảng 44-91 việc làm. Khoảng 60% vườn ươm DN cũng có các chương trình tiếp cận cộng đồng để hỗ trợ DN không nằm trong vườn ươm. Từ đó, tạo hiệu ứng vườn ươm gián tiếp, ví dụ: tạo thêm vào việc làm và của cải từ việc cung cấp sản phẩm/dịch vụ cho vườn ươm và vườn ươm trên phạm vi toàn cầu trong khoảng 0,48-1,5 lần tác động trực tiếp của việc ươm tạo.

Năm 2016, Pháp có khoảng 9.400 start-up với số đầu tư vốn mạo hiểm là hơn 2,2 tỷ EURO, chỉ xếp sau Anh trong lĩnh vực start-up ở châu Âu. Chính phủ Pháp đang đầu tư nhằm thu hút các DN trẻ đến Pháp và khuyến khích đầu tư vào những nơi cần thiết. Một trong những mục tiêu của hướng thúc đẩy này là tạo ra một môi trường thu hút những người sáng lập start-up. Pháp đã nỗ lực khuyến khích thành lập các vườn ươm, trung tâm tăng tốc và các không gian cho nhà sản xuất tại các thành phố lớn. Một ví dụ tiêu biểu là chương trình "Frech Tech Ticket", cung cấp cho các đội sáng lập startup gồm từ 20-30 người nước ngoài nói tiếng Anh với mức lương 45.000 EURO/năm cộng thêm 12 tháng trong một vườn ươm, nếu họ thành lập start-up tại Pháp (Hackett, S.M. và Dilts, D.M., 2019).

Vườn ươm DN tại Trung Quốc

Ở châu Á, Trung Quốc là một trường hợp rất thành công về phát triển vườn ươm DN. Trong số 4 triệu DN đã "tốt nghiệp" vườn ươm khởi nghiệp thì khoảng 30% đạt doanh thu trên 10 triệu Nhân dân tệ/năm và vì thế đã giúp tỷ lệ thương mại hóa kết quả nghiên cứu của các trường đại học gia tăng từ 25%-30% lên hơn 70%. Hay trường hợp Đài Loan, 81% vườn ươm là trực thuộc các trường đại học, đóng vai trò quan

trọng trong hỗ trợ các DN vừa và nhỏ phát triển thông qua hoạt động đào tạo khởi nghiệp và kinh doanh (Bùi Anh Tuấn, Lê Thu Hà, 2020).

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN VƯỜN ƯƠM DN TẠI VIỆT NAM

Mô hình vườn ươm DN xuất hiện ở Việt Nam khoảng hơn 10 năm trở lại đây và ngày càng được chú trọng, được coi là một trong những công cụ hữu hiệu hỗ trợ các DN trong giai đoạn đầu phát triển.

Hiện nay, cả nước có khoảng 40 vườn ươm, tuy nhiên, hầu hết các vườn ươm này còn trong giai đoạn đầu phát triển, trong đó có khoảng 16 vườn ươm đang hoạt động có hiệu quả, cung cấp thông tin, dịch vụ tư vấn, hỗ trợ cho các DN liên quan đến mua, bán công nghệ, thiết bị, sản phẩm, hoàn thiện, ứng dụng công nghệ vào sản xuất (Khánh Trình, 2022). Các vườn ươm đã được xây dựng và phát triển, tập trung ở 2 trung tâm chính của Việt Nam là TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh và được chia làm 3 nhóm: (i) Vườn ươm trong các khu công nghệ cao; (ii) Vườn ươm trong trường đại học; (iii) Vườn ươm trong DN.

Sau một thời gian hoạt động, hiện một số DN đã ươm tạo thành công và có thị trường tốt, ví dụ như: Vườn ươm DN Công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh (SHTP-IC) đã thu hút, tiếp cận và hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm công nghệ cao cho 45 dự án ươm tạo, trong đó 23 dự án đã thương mại hóa sản phẩm thành công, 7 dự án có kết quả thương mại hóa xuất sắc được Vườn ươm tổ chức tốt nghiệp. Tổng doanh thu hàng năm của các dự án tham gia ươm tạo từ 15-20 tỷ đồng; Công ty TNHH Ươm tạo DN phần mềm Quang Trung hình thành năm 2005, đến nay đã ươm tạo hơn 20 DN phần mềm và có rất nhiều các DN thành công như BTM, DMG, Symbio, Solid Line... (Khánh Trình, 2022).

Tuy nhiên, trong bối cảnh phong trào khởi nghiệp mạnh mẽ thời gian qua, các vườn ươm DN, nhất là các cơ sở công lập còn có những hạn chế, như: Công tác triển khai xây dựng cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng, tìm kiếm đối tác, các đơn vị tham gia và vận hành các vườn ươm còn thiếu đồng bộ, bị kéo dài, khiến vườn ươm chậm được đưa vào hoạt động; Việc huy động nguồn tài trợ cho sự hình thành và hoạt động của các vườn ươm vẫn

còn nhiều khó khăn. Nguồn vốn tài trợ từ ngân sách nhà nước, địa phương cho thành lập và hoạt động của nhiều vườn ươm DN hoạt động không vì lợi nhuận còn rất ít, chủ yếu là dành cho mặt bằng và cơ sở nhà xưởng; Các vườn ươm chưa có đủ mạng lưới chuyên gia và dịch vụ chuyên nghiệp nhằm phục vụ công tác ươm tạo; các dịch vụ cung cấp cho DN còn ở mức cơ bản. Tiến độ triển khai xây dựng vườn ươm DN công nghệ tại các trường đại học thường chậm so với kế hoạch vì cán bộ kiêm nhiệm nhiều, thời gian dành cho hoạt động của vườn ươm còn hạn chế, mức lương thấp khiến khó tìm được cán bộ quản lý vườn ươm chuyên nghiệp.

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT NHẰM PHÁT TRIỂN CÁC VƯỜN ƯƠM DN Ở VIỆT NAM

Để các cơ sở ươm tạo DN hoạt động hiệu quả hơn, đóng góp nhiều hơn các công nghệ mới, công nghệ sạch, công nghệ ưu tiên cho cộng đồng DN và xã hội, cũng như cho ra đời nhiều DN khoa học và công nghệ thành công hơn, từ kinh nghiệm thế giới, tác giả đề xuất một số giải pháp sau:

Một là, cần ra soát các chính sách quy định về hoạt động ươm tạo của cơ sở ươm tạo, từ đó có biện pháp sửa đổi, bổ sung cho thống nhất. Do vậy, Nhà nước cần phải có chính sách để hỗ trợ nguồn tài chính cho cơ sở ươm tạo.

Hai là, cần có quy định về việc thành lập quỹ đầu tư mạo hiểm theo hình thức đối tác công - tư (PPP). Theo đó, Nhà nước cung cấp 50% vốn từ nguồn ngân sách và 50% là nguồn vốn huy động từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước trên

cơ sở phân chia lợi ích và quyền lợi giữa Nhà nước và nhà đầu tư một cách cụ thể khi các sản phẩm công nghệ được ươm tạo thành công cũng như được thương mại hóa trên thị trường.

Ba là, nghiên cứu và ban hành chính sách về bản quyền, sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm hậu ươm tạo tại các văn bản quy phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ.

Bốn là, đối với những vườn ươm công lập, Nhà nước cần tập trung phân bổ nguồn nhân lực cho phù hợp.

Năm là, để hệ thống các cơ sở ươm tạo tại Việt Nam phát triển theo chiều sâu, đóng góp nhiều hơn nữa cho cộng đồng DN, cần rà soát lại các cơ sở ươm tạo hiện có, đồng thời đánh giá một cách khoa học vai trò, hiệu quả của các cơ sở ươm tạo trong thời gian vừa qua.

Sáu là, Nhà nước cần xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý và chính sách về thành lập, vận hành cơ sở ươm tạo; xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi khuyến khích thành lập và phát triển vườn ươm, nhất là các chính sách hỗ trợ về tài chính.

Bảy là, Nhà nước cần đầu tư cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo với nguồn tài chính hỗ trợ lâu dài và ổn định cho các cơ sở ươm tạo như xây dựng nguồn Quỹ hỗ trợ ươm tạo; đầu tư một số trung tâm ươm tạo quan trọng.

Tám là, tập trung công tác đào tạo về chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý vận hành vườn ươm.

Chín là, tăng cường kết nối thành phần hệ sinh thái, hình thành mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp, Kết nối các cơ quan quản lý, các địa phương và các trường đại học trên toàn quốc; Tăng cường truyền thông về hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp tại các vườn ươm.

Mười là, xây dựng và tiếp tục phát triển mô hình vườn ươm công - tư; cần có sự bắt tay của cơ chế 3 bên là Nhà nước - các trường đại học và DN. Nhà nước đóng vai trò chủ đạo, định hướng, quản lý, giám sát, có cơ chế chính sách ưu đãi, như: giảm thuế, hỗ trợ vốn cho một số vườn ươm tiêu biểu điển hình, sau đó nhân rộng mô hình công nghệ xanh, nguyên vật liệu mới trên toàn quốc; hoạt động của các trường đại học địa phương là kết nối, cung cấp nguồn lực. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Anh Tuấn, Lê Thu Hà (2020), Thúc đẩy vườn ươm khởi nghiệp trong trường đại học, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, số 1+2.
2. Hackett, S.M., and Dilts, D.M. (2019): A systematic review of business incubation research, *Journal of Technology Transfer*, 95(2), 55-82.
3. Khánh Trình (2022), *Hiệu quả từ Vườn ươm DN công nghệ cao*, truy cập từ <https://nhandan.vn/hieuqua-tu-vuon-uom-doanh-nghiep-cong-nghe-cao-post688738.html>.
4. Mike Freeman (2023), *San Diego startups show off a deep-sea camera, wireless streaming via touch*, retrieved from <https://www.sandiegouniontribune.com/business/story/2023-06-30/san-diego-startups-show-off-a-deep-sea-camera-wireless-streaming-via-touch>.
5. Như Bình (2017), *Khởi nghiệp trong lòng nước Mỹ*, truy cập từ <https://tuoitre.vn/khoi-nghiep-trong-long-nuoc-my-1330572.htm>.
6. Telefonica (2014), *The rise of the UK accelerator and incubator ecosystem*, London.

giám sát dịch bệnh; 72 cơ sở giám sát tiêm phòng và 27 cơ sở chăn nuôi được cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh; 337 cơ sở sơ chế, chế biến nông, lâm, thủy sản (trong đó, có 90 doanh nghiệp) được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Hỗ trợ 142 nghìn túi, hộp nhãn bao bì và trên 3,4 triệu tem QR truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm chè, rau, chuối, bưởi, thịt và sản phẩm từ thịt, cá lăng. Tiến hành xây dựng thí điểm phần mềm quản lý sản xuất (nhặt ký đồng ruộng điện tử), hướng dẫn sử dụng phần mềm cho 59 hộ trồng trọt (bưởi, cam, chè), 7 trang trại chăn nuôi, thủy sản [4].

Một số hạn chế

Tỉnh chưa xây dựng được quy hoạch tổng thể cũng như chi tiết cho phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Tỉnh. Vì vậy, các huyện cũng chưa xây dựng cho mình quy hoạch cụ thể cho từng lĩnh vực, sản phẩm phù hợp và từng huyện trong Tỉnh.

Công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiệu quả còn thấp.

Hoạt động tư vấn, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật còn chưa thường xuyên, hiệu quả. Hoạt động thanh tra, kiểm tra sản xuất nông nghiệp gắn với ứng dụng công nghệ cao sau còn chưa thường xuyên.

Số lượng dự án, mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn ít, số doanh nghiệp tham gia đầu tư vào nông nghiệp chưa nhiều. Việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất mới chủ yếu dùng lại ở ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về giống cây trồng, vật nuôi; việc ứng dụng công nghệ thông tin, tự động hóa sản xuất, công nghệ sinh học, các quy trình canh tác tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp để sản xuất ra các sản phẩm nông sản chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm còn ít.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Một là, Tỉnh cần nhanh chóng xây dựng quy hoạch các vùng và khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch đã được phê duyệt và xây dựng mới các quy hoạch thuộc lĩnh vực ngành quản lý gắn với chiến lược, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ cao; tăng cường công tác quản lý, giám sát và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với quy hoạch. Đồng thời, cần công khai quy hoạch, tuyên truyền, giới thiệu để người dân, các doanh nghiệp và các

nha đầu tư nắm được quy hoạch, trên cơ sở đó có kế hoạch đầu tư phát triển theo đúng quy hoạch.

Hai là, Tỉnh cần có những chính sách cho việc xây dựng các sản phẩm chủ lực, tạo điều kiện dẫn dắt, thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, từ đó doanh nghiệp và người dân có cơ hội và có cơ sở tự giám sát các chỉ tiêu bắt buộc về an toàn thực phẩm, quảng bá và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Ba là, Triển khai giới thiệu và áp dụng các quy trình sản xuất nông nghiệp hiện đại (VietGAP, GlobalGAP...), các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong sản xuất (GMP, HACCP...) để người dân hiểu và ứng dụng vào thực tế, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường.

Bốn là, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ khuyến nông, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ hợp tác xã, các chủ trang trại về ứng dụng khoa học, công nghệ, quản lý chất lượng gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm, bảo vệ môi trường. Đồng thời, phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của hệ thống khuyến nông từ tỉnh đến cơ sở; chú trọng đổi mới cả nội dung và phương thức khuyến nông theo hướng đảm bảo hiệu quả cuối cùng; lồng ghép có hiệu quả các chương trình (hỗ trợ sản xuất, nông thôn mới, đào tạo nghề, giảm nghèo...); xây dựng các gói hỗ trợ kỹ thuật để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh.

Năm là, triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ sản xuất về vốn, Tỉnh cần có chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân đưa công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp. Hỗ trợ người dân xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, thúc đẩy phát triển thêm nhiều mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ 4.0. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. HĐND tỉnh Phú Thọ (2015), Nghị quyết số 12/2015/NQ-HĐND, ngày 14/12/2015 về Quy hoạch phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản tỉnh Phú Thọ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.
2. HĐND tỉnh Phú Thọ (2021), Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND, ngày 9/12/2021 ban hành quy định chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
3. P.V (2021), Nông thôn Phú Thọ: Những điểm sáng nhìn từ kết quả tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2020, truy cập từ <http://consosukien.vn/nong-thon-phu-tho-nhung-diem-sang-nhin-tu-ketqua-tdt-nong-thon-nong-nghiep-va-thuy-san-nam-2020.htm>.
4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ (2020-2022), Báo cáo hoạt động ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ các năm, từ năm 2020 đến 2022.